

Số: 1786 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia
trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16/06/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 56/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải trong Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 19/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT-BGTVT ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn định mức cho hoạt động quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành trong lĩnh vực giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-BGTVT ngày 15/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành chương trình xây dựng đề án của Bộ Giao thông vận tải năm 2023;

Xét đề nghị của Cục Đường sắt Việt Nam tại Tờ trình số 2848/TTr-CĐSVN ngày 20/12/2022 về trình nhiệm vụ, dự toán lập Quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế;

Theo đề nghị của Vụ Kế hoạch - Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 1762/KHĐT ngày 28/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế với nội dung như sau:

1. Tên quy hoạch, thời kỳ quy hoạch, phạm vi, đối tượng quy hoạch

a) Tên quy hoạch: Quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế.

b) Thời kỳ quy hoạch: thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

c) Phạm vi, đối tượng quy hoạch: dự kiến 16 ga (Ninh Bình, Khoa Trường, Vinh, Đông Hà, Kim Liên, Diêu Trì, Nha Trang, Tháp Chàm, Kép, Yên Trạch, Đồng Đăng, Vật Cách, Hương Canh, Việt Trì, Xuân Giao A, Lào Cai) và các ga khác có liên quan trên các tuyến đường sắt hiện có: Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh; Gia Lâm - Hải Phòng; Yên Viên - Lào Cai; Hà Nội - Đồng Đăng.

2. Nội dung nhiệm vụ

Theo quy định của pháp luật về quy hoạch, chi tiết Phụ lục I kèm theo.

3. Thời hạn lập quy hoạch

Trình Bộ Giao thông vận tải theo Quyết định số 1514/QĐ-BGTVT ngày 15/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

4. Chi phí và nguồn vốn lập quy hoạch

- Chi phí lập Quy hoạch: 8.712.413.000 đồng (*tám tỷ, bảy trăm mười hai triệu, bốn trăm mười ba nghìn đồng*), chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

- Về nguồn vốn: ngân sách nhà nước.

5. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Bộ Giao thông vận tải.

- Cơ quan lập quy hoạch (chủ đầu tư lập quy hoạch): Cục Đường sắt Việt Nam.

- Tổ chức tư vấn lập quy hoạch: lựa chọn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm:

- Tiếp thu ý kiến thẩm định của Vụ Kế hoạch - Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 1762/KHĐT ngày 28/12/2022;

- Triển khai lập quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế theo quy định hiện hành;

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các Cục quản lý chuyên ngành có liên quan để bảo đảm tính thống nhất với quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan trong quá trình lập quy hoạch, bảo đảm chất lượng, tiến độ yêu cầu.

- Trong quá trình lập quy hoạch, tùy theo yêu cầu cần nghiên cứu chuyên sâu, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung cục bộ các nội dung thực hiện hoặc trường hợp sử dụng chi phí dự phòng, báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Kế hoạch - Đầu tư, Khoa học công nghệ và môi trường, Tài chính, Trung tâm công nghệ thông tin; Cục trưởng Cục: Quản lý đầu tư xây dựng, Đường sắt Việt Nam; Ban Quản lý dự án đường sắt và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, KHĐT PHUONGNN

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Danh Huy

PHỤ LỤC I

Nội dung nhiệm vụ quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế

(Kèm theo Quyết định số ~~1186~~ 1786/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải)

1. Quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc lập quy hoạch

a) Quan điểm lập quy hoạch

- Tuân thủ và phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Quy hoạch lập theo hướng tích hợp, tổng thể, bảo đảm tính thống nhất, liên kết có hệ thống giữa các đối tượng của quy hoạch; bảo đảm phát triển bền vững.
- Bảo đảm nâng cao năng lực cạnh tranh của lãnh thổ; phân bổ, khai thác sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm thống nhất giữa kết cấu hạ tầng, phân bổ đất đai, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái.
- Bảo đảm tính khoa học, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật hiện đại trong quá trình lập quy hoạch; đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

b) Mục tiêu lập quy hoạch

Quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế là cụ thể hóa quy hoạch mạng lưới đường sắt để làm cơ sở quản lý hành lang đường sắt, xây dựng kế hoạch phát triển, huy động, bố trí nguồn lực đầu tư các dự án giao thông đường sắt; qua đó đáp ứng nhu cầu vận tải, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và hạn chế ô nhiễm môi trường; nâng cao năng lực cạnh tranh, khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương, vùng, quốc gia.

c) Nguyên tắc lập quy hoạch

- Tuân thủ Luật Quy hoạch, các nghị định, văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch, các quy định của pháp luật có liên quan; bảo đảm tính liên tục, kế thừa, ổn định, thứ bậc trong hệ thống quy hoạch quốc gia.
- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy hoạch mạng lưới đường sắt quốc gia và các quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, đồng bộ giữa kết cấu hạ tầng với phương tiện, dịch vụ, công nghiệp; giữa quy hoạch ngành với quy hoạch địa phương.
- Bảo đảm tuân thủ quy chuẩn và tương thích về tiêu chuẩn kỹ thuật trong toàn mạng lưới đường sắt.
- Bảo đảm tính kế thừa các quy hoạch, dự án đã và đang nghiên cứu.
- Phù hợp xu hướng công nghệ, vật liệu, quản lý, khai thác hiện đại, tiết kiệm năng lượng, hạn chế ô nhiễm môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.
- Bảo đảm tính khả thi của quy hoạch, phù hợp nguồn lực để thực hiện.

2. Yêu cầu về nội dung, phương pháp lập quy hoạch

a) Yêu cầu về nội dung quy hoạch

Nội dung quy hoạch phải phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 3, Luật sửa đổi bổ sung 37 luật liên quan đến quy hoạch và quy định tại Phụ lục II và Phụ lục III, Thông tư số 33/2021/TT-BGTVT ngày 15/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải với một số nội dung trọng tâm là:

- Phân tích, đánh giá về các yếu tố, điều kiện tự nhiên, nguồn lực, bối cảnh, thực trạng phân bố và sử dụng không gian các ga đường sắt.

- Đánh giá về liên kết ngành, liên kết vùng trong thực trạng phát triển các ga đường sắt.

- Xác định yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội đối với các ga đường sắt về nhu cầu vận tải, phương thức vận tải, ứng dụng công nghệ và phương tiện mới trong giao thông vận tải...

- Phân tích, đánh giá những cơ hội, thách thức phát triển các ga trong thời kỳ quy hoạch.

- Xác định các quan điểm phát triển, mục tiêu phát triển các ga đường sắt.

- Phương án phát triển các ga đường sắt.

- Định hướng bố trí sử dụng đất (bao gồm cả đất có mặt nước) cho phát triển các ga đường sắt và các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đề xuất danh mục các ga, hạng mục công trình trong các ga cần ưu tiên đầu tư.

- Khái toán kinh phí đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và phương án huy động vốn triển khai đầu tư các ga.

- Kế hoạch thực hiện đầu tư các ga; phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn gắn liền với khả năng bảo đảm nguồn lực thực hiện quy hoạch.

- Giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch.

b) Yêu cầu về phương pháp lập quy hoạch

Bảo đảm tính khoa học, tính thực tiễn, độ tin cậy của phương pháp tiếp cận.

3. Yêu cầu về hồ sơ quy hoạch

Xây dựng báo cáo quy hoạch; xây dựng cơ sở dữ liệu về quy hoạch, các bản đồ, sơ đồ theo yêu cầu chung của hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch và các quy định liên quan.

PHỤ LỤC II

Tổng hợp dự toán quy hoạch một số ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối, ga liên vận quốc tế

(Kèm theo Quyết định số ~~1786~~ /QĐ-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải)

STT	Hạng mục công việc	Thành tiền (đồng)
I	Lập quy hoạch	7.550.627.015
1	Chi phí chuyên gia	4.613.335.585
2	Chi phí khác	2.250.870.792
-	Chi phí mua bản đồ, số liệu	125.560.000
-	Chi phí khảo sát thực tế	100.200.000
-	Chi phí hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tham vấn lấy ý kiến	151.200.000
-	Chi phí quản lý chung	1.873.910.792
3	Thuế VAT	686.420.638
II	Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn lập quy hoạch	32.641.055
III	Chi phí thẩm định	141.307.685
IV	Chi phí công bố quy hoạch	195.800.000
V	Chi phí dự phòng	792.037.576
	Tổng cộng	8.712.413.331
	Làm tròn	8.712.413.000

Ghi chú: Chi tiết chi phí các hạng mục công việc tại Báo cáo thẩm định số 1762/KHĐT ngày 28/12/2022 của Vụ Kế hoạch - Đầu tư.